

*Trà Cú, ngày 04 tháng 5 năm 2022*

Số: 109/2022/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 156/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1990

Địa chỉ: Ấp Phước B, xã Mỹ P, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc Trăng

- *Bị đơn*: Anh Huỳnh Vĩnh L, sinh năm 1981

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn Định A, huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị D và anh Huỳnh Vĩnh L.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị D và anh Huỳnh Vĩnh L thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung có 02 người con tên Huỳnh Y Ph, sinh ngày 01/11/2009 và Huỳnh Thị Y Q, sinh ngày 11/3/2012, chị Nguyễn Thị D và anh Huỳnh Vĩnh L thỏa thuận thống nhất như sau: Chị Nguyễn Thị D đồng ý giao 02 người con chung tên Huỳnh Y Ph, sinh ngày 01/11/2009 và Huỳnh Thị Y Q, sinh ngày 11/3/2012 cho anh Huỳnh Vĩnh L được trực tiếp nuôi dưỡng (Đây cũng là ý chí

nguyện vọng của cháu Ph, cháu Q được sống với cha), chị D tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Ph bằng 1.500.000 đồng/tháng và cháu Q bằng 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi 02 con đủ 18 tuổi. Chị D và anh L thống nhất thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 5 năm 2022.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người trực tiếp nuôi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị D và anh Huỳnh Vĩnh L mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và chị D phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị Nguyễn Thị D tự nguyện chịu án phí thay cho anh Huỳnh Vĩnh L nên được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà chị D đã nộp theo biên lai thu số 0009836 ngày 29/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà C, tỉnh Trà Vinh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà C;
- Chi cục THA huyện Trà C;
- UBND các xã ;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

(Đã Ký)

**Kim Riêng**